

ẢNH HƯỞNG CỦA THỂ DỤC THỂ THAO ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THỂ THAO

Lê Anh Dũng*
Tô Trung Kiên**

Trong thời kỳ phát triển mới của đất nước với bối cảnh nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế sâu rộng, Đảng và Nhà nước không ngừng quan tâm, ban hành nhiều chủ trương, chính sách liên quan đến phương hướng phát triển thể dục thể thao (TDTT), khẳng định TDTT là một bộ phận không thể thiếu trong chính sách phát triển kinh tế, xã hội. Trong Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội XII đã khẳng định: “Phát triển thể dục thể thao toàn dân để góp phần nâng cao sức khỏe cho nhân dân, đồng thời làm cơ sở để phát triển thể thao thành tích cao”.

Môi trường là tổng hợp các điều kiện sống và phát triển của con người. Giữa môi trường và phát triển TDTT dĩ nhiên có mối quan hệ rất chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau. Tuy nhiên, hoạt động TDTT đã gây ảnh hưởng đến môi trường như thế nào? Để làm rõ vấn đề này chúng tôi tiến hành phân tích một số vấn đề của hoạt động TDTT ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường thông qua việc tổng hợp các tài liệu, văn kiện của Đảng, văn bản pháp luật Nhà nước, các văn bản của ngành về công tác Thể thao, bảo vệ môi trường, ô nhiễm môi trường, các sách báo, tài liệu khoa học và các kết quả nghiên cứu của các tác giả trong nước và quốc tế.

1. Ô nhiễm môi trường do thể thao gây ra hạn chế thể thao phát triển bền vững

Là một bộ phận quan trọng trong các hoạt động xã hội của con người, hoạt động thể thao không tránh khỏi bị tác động và hạn chế bởi môi trường sinh thái; sự phát triển của các hoạt động thể thao cũng mang đến cho con người những mức độ ô nhiễm môi trường khác nhau và làm mất đi sự hài hòa giữa con người và thiên nhiên. Trong quá trình phát triển thể thao thực tế, ô nhiễm môi trường có nhiều mặt, ô nhiễm bao

gồm khí thải, chất thải, tiếng ồn do thiết bị trong quá trình thi đấu thể thao; ô nhiễm không khí và ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm tiếng ồn do các hành vi thiếu trách nhiệm của VĐV, khán giả gây ra; nó cũng bao gồm địa hình và mặt bằng do việc xây dựng các công trình và địa điểm thể thao gây ra phá hủy diện mạo và giảm đa dạng sinh học. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng trong quá trình phát triển thể thao trực tiếp hạn chế sự phát triển bền vững của thể thao.

1.1. Ô nhiễm không khí

Hầu hết mọi người đều cho rằng sản xuất công nghiệp, giao thông đô thị và nhiên liệu sinh hoạt là nguyên nhân chính gây ô nhiễm không khí hàng ngày, nhưng họ có thể không nhận ra rằng những người tập các môn thể thao như: Thể dục dụng cụ và cử tạ sử dụng bột magie cacbonat chống trượt, người chơi bóng bàn sử dụng keo kích ứng, tác động của các VĐV hoặc khán giả hút thuốc trong địa điểm thể thao... cũng tác động lên không khí trong môi trường thể thao.

Theo xu hướng thi đấu thể thao mới, lượng khí thải lớn thải ra trong quá trình phát triển các môn thể thao như mô tô, ô tô, xuống máy, máy bay, kính khí cầu, nhảy dù... gây hậu quả xấu đến môi trường không khí địa phương.

1.2. Ô nhiễm nguồn nước

Nước là một trong những nguồn tài nguyên không thể thiếu cho sự tồn tại của con người, đồng thời nó cũng là môi trường tự nhiên đặc biệt để phát triển một số môn thể thao. Sự phát triển của các môn thể thao trong môi trường nước như bơi lội, lặn với ống thở, chèo thuyền, lướt sóng, xuống máy ... gây ô nhiễm trực tiếp hoặc gián tiếp đến môi trường nước. Các chất cặn dầu được sử dụng trong quá trình sinh hoạt, thi đấu cũng như việc ô nhiễm nguồn nước do bài tiết của

*TS, Đại học Huế

**TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh



Bảo vệ môi trường là điều kiện cần thiết để khai thác nhiều hơn các môn thể thao dựa trên điều kiện tự nhiên

chính các VĐV. Trong những năm gần đây, việc xây dựng và bảo trì một số địa điểm thể thao, du lịch thể thao (như sân gôn, bể bơi...) cần rất nhiều nước và cũng cần nhiều hóa chất, 10% - 20% thuốc được thực vật hấp thụ, 30% - 40% vào không khí và 50% - 60% đi vào sông gây ô nhiễm các nguồn nước khác, từ đó làm ô nhiễm nguồn nước uống và phá hủy cân bằng sinh thái của nước.

1.3. Ô nhiễm tiếng ồn

Một ô nhiễm khác do các hoạt động thể thao gây ra cho môi trường là tiếng ồn. Tiếng ồn chủ yếu phát ra từ các thiết bị thể thao như máy bay, ô tô, bắn súng và mô tô (thuyền), cũng như tiếng la hét và hô hào cổ vũ của khán giả theo dõi trận đấu. Tiếng ồn của môi trường thể thao không thể chịu nổi như những tiếng ồn đô thị khác và có thể gây ra các vấn đề xã hội sâu sắc hơn, làm tăng xung đột giữa cư dân và VĐV. Ví dụ, trong Thế vận hội Olympic lần thứ 27 ở Sydney, 500.000 trong số 4 triệu cư dân Sydney đã chọn rời khỏi thành phố vì họ không thể chịu được môi trường ồn ào do Thế vận hội Olympic mang lại. Cường độ âm thanh của loại loa cực lớn sử dụng trong các phòng tập gym, nhảy, đặc biệt ở môn nhảy dù và khi máy bay cất cánh và hạ cánh thường xuyên trong vùng lân cận của sân bay tiếng ồn phát ra rất lớn ở các địa điểm tổ chức thi đấu thể thao... đều ảnh hưởng rất lớn đến môi trường. Những tiếng ồn này có thể gây giảm thính lực, mất tập trung,

nhức đầu, chóng mặt, thậm chí cáu kỉnh, mất ngủ, điếc, làm tổn thương người khác và bản thân, đồng thời gây hại lớn cho khách du lịch thể thao và người dân địa phương.

1.4. Việc xây dựng các sân vận động, các trung tâm thi đấu thể thao

Vấn đề này đã gây ra ô nhiễm và phá hủy địa chất và địa mạo, dẫn đến giảm đa dạng sinh học. Những cánh đồng lúa hay những khu rừng bị tàn phá để phục vụ cho công trình thể thao, hàng chục nghìn loài động thực vật mất

đi nền tảng sinh tồn, các loài sinh vật địa phương suy giảm mạnh gây ra khủng hoảng sinh thái nghiêm trọng. Trong những năm gần đây, việc phổ biến, quy mô lớn và phát triển sinh thái của thể thao đã dẫn đến việc xây dựng một số lượng lớn các địa điểm thể thao và nhu cầu về không gian tăng mạnh. Ngoài ra, việc xây dựng một số công trình phụ trợ phục vụ thi đấu thể thao (khách sạn, đường xá, công trình vui chơi giải trí ...) làm cho hệ sinh thái nhân tạo đơn sơ, mỏng manh thay thế cho hệ sinh thái tự nhiên phức tạp và phong phú, khiến tài nguyên du lịch thể thao khó chống chọi với ô nhiễm môi trường như nước thải, rác thải do khách du lịch thể thao mang lại.

Việc quy hoạch vị trí các công trình sân vận động phải phù hợp với nguyên tắc phát triển, phù hợp với môi trường sinh thái, đồng thời vật liệu xây dựng công trình thể thao khi sản xuất, sử dụng và thải bỏ phải có biện pháp bảo vệ môi trường rõ ràng, nếu không, môi trường sinh thái của thành phố sẽ bị đe dọa. Do đó, việc xây dựng các công trình thể thao phải áp dụng công nghệ mới có lợi cho môi trường, một mặt tận dụng các vật liệu xây dựng tái tạo và tái tạo, mặt khác cũng phải sử dụng các vật liệu xây dựng mới thân thiện với môi trường để giảm ô nhiễm không khí đến mức tối thiểu. Từ quan điểm môi trường, có thể loại bỏ ô nhiễm từ nguồn, tránh ô nhiễm thứ cấp trong thành phố. Trên quan điểm

kinh tế là sử dụng hợp lý tài nguyên và năng lượng, giảm chi phí sản xuất, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế bền vững.

Có thể thấy, việc lựa chọn và sử dụng các vật liệu mới thân thiện với môi trường và ứng dụng công nghệ trong việc chuẩn bị toàn diện các công trình tổ chức thể thao quy mô lớn là một biểu hiện cụ thể của thể thao xanh.

2. Việc phổ biến và phát triển thể dục thể thao với quy mô lớn

Phát triển thể thao với quy mô lớn là việc làm cần thiết nhưng nó cũng làm trầm trọng thêm sự suy thoái của môi trường sinh thái, giữa thể thao và môi trường có mối quan hệ không thể tách rời và chặt chẽ. Trong những năm gần đây, việc phát triển TDTT theo hướng đại chúng, quy mô lớn và phát triển sinh thái phải có đủ môi trường để thích nghi. Sự phổ biến và phát triển sinh thái của thể thao đã làm cho con người biến TDTT từ một địa điểm thể thao đơn lẻ trở nên thiên nhiên rộng lớn, biến không gian thể thao của con người từ một môi trường sinh thái trên cạn thành một môi trường ba chiều gồm đất, nước và không khí. Do đó, nhà tổ chức phải lựa chọn địa điểm tổ chức mới rất cẩn thận, dựa trên nguyên tắc phát triển phù hợp với môi trường sinh thái.

Giao thông vận tải là vấn đề trọng tâm của bất kỳ nhà tổ chức nào và việc xử lý phế liệu là một vấn đề khác đáng được quan tâm. Đồng thời, việc phát triển du lịch thể thao ở một số khu vực nhằm phát triển kinh tế đã có tác động đa góc độ và đa tầng đến cân bằng sinh thái của địa phương. Vì vậy, thời gian, không gian và sức chịu đựng của môi trường đã trở thành sự phát triển của thể thao và môi trường sinh thái.

Trong vài thập kỷ qua, đất nước ta đã có nhiều nỗ lực để giải quyết mâu thuẫn giữa thể thao và môi trường sinh thái, tiến hành rất nhiều khảo sát thực tế và bàn luận nghiên cứu lý thuyết từ góc độ sinh thái thể thao. Mặc dù vậy liệu sinh thái thể thao có thể tồn tại như một bộ phận độc lập hay không vẫn là một câu hỏi đáng để tranh cãi. Trong mọi trường hợp, khái niệm sinh thái thể thao vẫn cho phép người ta xem xét vấn đề thể thao và môi trường sinh thái từ một góc độ mới. Để thực hiện được tiến trình tổ chức các cuộc thi đấu thể thao, trước hết chúng ta phải:

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của toàn dân và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong thể thao.

Thiết lập hoàn chỉnh các cơ chế giám sát và xây dựng các luật, quy định liên quan đến sự phát triển sinh thái của thể thao.

Cần phải kiểm tra chặt chẽ khâu sản xuất trang thiết bị dụng cụ thể thao, tránh tình trạng sử dụng các sản phẩm chứa các loại hóa chất gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

Gắn liền xây dựng với bảo vệ môi trường, đảm bảo trong thiết kế và xây dựng sân vận động, các trung tâm thi đấu áp dụng công nghệ bảo vệ môi trường, xem xét đầy đủ việc sử dụng năng lượng, thu hồi tài nguyên nước, xử lý ô nhiễm và các vấn đề khác, tôn trọng cảnh quan tự nhiên và văn hóa của địa phương, để đạt được con người và thiên nhiên, con người và con người, con người trong sự hài hòa năng động tổng thể với xã hội, cuối cùng sẽ đạt được sự phát triển bền vững của thể thao.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Khoa học công nghệ và môi trường, cục môi trường, *Các quy định pháp luật về môi trường*, Nxb Chính trị Quốc gia – tập 1,2,3.
2. Lê Văn Khoa (1997), *Môi trường và ô nhiễm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Ngọc Ân (1999), *Môi trường và Con người*, Tủ sách trường Đại học Khoa học Tự nhiên.
4. Văn Thái và tập thể (1999), *Môi trường và Con người*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Kim Thái, Lê Hiền Thảo (1999), *Sinh thái học và bảo vệ môi trường*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.
6. Nguyễn Văn Tuyên (2000), *Sinh thái và môi trường*, Nxb Giáo dục, Hà Nội
7. Robert Kaspar, Sport, *environment and culture*, Olympic Rev.
8. Katia Mascagni, *First World Conference on Sport and the Environment*, Olympic Rev.
9. Chernushenko David, *Greening Our Games: Running Sports Events and Facilities that Won't Cost the Earth*, Ottawa, Centurion.